

DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ TÀU BIỂN

Stt	Nội dung	Mức độ cung cấp DVCTT
1	Đặt tên tàu biển	3
2	Đăng ký tạm thời	3
	a. Đăng ký tạm thời (chưa có GCN xóa đăng ký)	3
	b. Đăng ký tạm thời (chưa nộp lệ phí)	3
	c. Đăng ký tạm thời (đóng mới đưa về nơi đăng ký)	3
	d. Đăng ký tạm thời (thử tàu đóng mới)	3
3	Cấp giấy phép tạm thời cho tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam	3
4	Đăng ký không thời hạn	3
5	Đăng ký có thời hạn	3
6	Đăng ký tàu biển đang đóng	3
7	Đăng ký tàu biển loại nhỏ	3
8	Đăng ký nội dung thay đổi ghi trong GCN đăng ký tàu biển	3
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu biển	3
10	Cấp giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu 2001(BCC)	3
11	Cấp giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu 1992 (CLC)	3
12	Cấp Lý lịch liên tục (CSR)	3
13	Xóa đăng ký tàu biển	3
14	Đăng ký giao dịch bảo đảm (thế chấp tàu biển)	3
15	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	3
16	Sửa chữa sai sót nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	3
17	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu tàu biển	3
18	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp là tàu biển trong trường hợp đã thế chấp	3
19	Xóa đăng ký giao dịch bảo đảm (xóa thế chấp)	3